

Số: 1957/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 08 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: **Phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tuyến đường hai bên cầu
Tuần Quán, thành phố Yên Bái**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ Về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11/8/2010 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03/4/2008 của Bộ Xây dựng Về việc ban hành “ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng”;

Căn cứ Quyết định số 21/2005/QĐ-BXD ngày 22/7/2005 của Bộ Xây dựng Về việc ban hành hệ thống ký hiệu bản vẽ trong các đồ án quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 22/7/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành quy định phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 21/5/2015 của UBND tỉnh Yên Bái về việc Phê duyệt nhiệm vụ đồ án quy hoạch phân khu tuyến đường hai bên cầu Tuần Quán, thành phố Yên Bái;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1344/TTr-SXD ngày 17/9/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tuyến đường hai bên cầu Tuần Quán, thành phố Yên Bái, với những nội dung như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch phân khu tuyến đường hai bên cầu Tuần Quán, thành phố Yên Bái.

2. Vị trí, ranh giới: Khu vực quy hoạch nằm trên địa phận của phường Yên Ninh, xã Tân Thịnh, xã Giới Phiên thuộc thành phố Yên Bái, với tổng chiều dài là khoảng 4,1km, chiều rộng của quỹ đất hai bên đường tính trung bình từ tím đường ra hai bên 70-150m.

3. Quy mô:

- Diện tích quỹ đất quy hoạch là 117,5 ha.

- Quy mô tuyến đường chính là 25m, trong đó: bề rộng nền đường 15m, vỉa hè mỗi bên 5m.

4. Tính chất:

- Là trục đường giao thông đô thị của thành phố;
- Là tuyến đường vành đai (vành đai II) quan trọng của thành phố;
- Là trục cảnh quan không gian nối liền hai bên sông Hồng.

5. Phân khu chức năng và tổ chức không gian quy hoạch, kiến trúc:

5.1. Khu dân cư:

Tôn trọng cấu trúc truyền thống, hiện trạng đã có của khu dân cư, có tính toán bổ sung hệ thống công trình dịch vụ, hệ thống công trình hạ tầng xã hội như: trường mầm non, khu cây xanh, nhà văn hoá khu phố...

5.2. Khu công trình công cộng, thương mại dịch vụ:

Các công trình công cộng thương mại dịch vụ bố trí tập trung tại các nút giao với các trục giao thông chính đô thị có vị trí thuận lợi về giao thông, điểm nhìn mở, đóng vai trò chủ đạo về hình khối của toàn khu, đồng thời phối hợp với các công trình khác tạo không gian quy hoạch đô thị hoàn chỉnh.

5.3. Hệ thống cây xanh, mặt nước:

Phối hợp hệ thống cây xanh tự nhiên, cây xanh trồng mới, mặt nước, không gian đường phố và các không gian cây xanh sân chơi công cộng trong các nhóm công trình tạo hệ thống không gian đô thị.

6. Quy hoạch sử dụng đất:

Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất:

Stt	Loại đất	Quy hoạch	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
	Tổng diện tích đất quy hoạch	117,5	100.00
1	Đất ở chia lô	21,62	18,4
2	Đất ở biệt thự	10,05	8,55
3	Đất công cộng, DVTM	14,25	12,13
4	Đất công viên	6,37	5,42
5	Đất cây xanh, thể thao	10,24	8,71
6	Diện tích mặt nước	4,71	4,01
7	Đất công trình phụ trợ hạ tầng kỹ thuật	5,5	4,08
8	Đất giáo dục	4,15	3,53
9	Đất giao thông	40,61	34,56

7. Mạng lưới hạ tầng kỹ thuật:

7.1. Quy hoạch hệ thống giao thông đường bộ:

- Mạng lưới đường đô thị được quy hoạch phù hợp, kết nối đồng bộ với các tuyến đường hiện có và theo quy hoạch chung thành phố.

- Quy mô các tuyến đường: Về cơ bản mạng lưới giao thông khu vực thiết kế tuân thủ theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Yên Bái đã được phê duyệt, qui mô các tuyến đường như sau:

+ Đường trục chính có quy mô mặt cắt ngang đường rộng 25 m, trong đó: lòng đường rộng 15m; vỉa hè $5m \times 2 = 10 m$.

+ Đường liên khu vực, đường trục B và các tuyến đường nội bộ khu dân cư: theo quy chuẩn quy định hiện hành.

- Bố trí các bãi đỗ xe tập trung được bố trí xen kẽ trong các khu chức năng công cộng, dịch vụ, khu ở với quy mô từ 0,1ha - 0,4ha.

7.2. San nền:

Cao độ xây dựng lựa chọn phù hợp địa hình tự nhiên, hạn chế san gạt lớn, đảm bảo không bị ngập úng cục bộ. Cốt xây dựng các công trình tối thiểu từ +33,6 m trở lên.

7.3. Quy hoạch thoát nước mưa:

Dựa vào địa hình tự nhiên, khu vực nghiên cứu chia thành 2 lưu vực để thoát nước, cụ thể như sau:

- Lưu vực 1: Đoạn đầu tuyến từ đường tránh ngập đến đầu cầu Tuần Quán thoát ra ngòi Tuần Quán.

- Lưu vực 2: Đoạn từ đầu cầu Tuần Quán đến cuối tuyến thoát ra hồ Vực Xanh.

7.4. Quy hoạch cấp nước:

- Tổng nhu cầu sử dụng nước khu vực quy hoạch là 1838,5m³/ng.đ. Nguồn nước cấp từ hệ thống chung của thành phố tại các điểm đầu nối đường tránh ngập thành phố Yên Bái và đường Bảo Lương.

- Xây dựng hệ thống cấp nước hoàn chỉnh trên hành lang các trục đường đô thị để cấp cho các khu chức năng theo nhu cầu tiêu thụ.

7.5. Quy hoạch cấp điện:

- Tổng nhu cầu sử dụng điện khu vực quy hoạch là 3.261 KW. Nguồn điện sử dụng hệ thống điện chung của thành phố qua khu vực thiết kế và đường điện trung áp chạy theo đường Bảo Lương.

- Xây dựng hệ thống cấp điện theo hành lang các trục đường đô thị, trên cơ sở nhu cầu dùng điện của từng khu vực bố trí các trạm hạ áp cho phù hợp với công suất và yêu cầu sử dụng.

- Bố trí hệ thống điện chiếu sáng theo các trục đường giao thông đô thị.

7.6. Quy hoạch thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

- Về thoát nước thải: Khu vực quy hoạch thuộc lưu vực 3 và lưu vực 5 trong tổng thể thoát nước thuộc quy hoạch chung thành phố. Nước thải sau khi được xử lý sơ bộ tại công trình được thoát ra hệ thống thoát nước chung theo từng khu vực về trạm xử lý.

- Về vệ sinh môi trường: Tổ chức các điểm thu gom rác tập trung tại khu vực quy hoạch, sau đó vận chuyển đến khu xử lý chung của thành phố tại xã Văn Tiến.

8. Thiết kế đô thị:

- Trên cơ sở không gian quy hoạch toàn tuyến đường, xác định các khu vực trọng tâm thiết kế đô thị bao gồm 4 khu vực:

+ Khu 1: Khu vực giao với đường tránh ngập thành phố Yên Bái đến điểm giao cắt với đường Bảo Lương.

+ Khu 2: Khu vực giao cắt với đường Bảo Lương đến cầu Tuần Quán.

+ Khu 3: Khu vực hai bên cầu Tuần Quán.

+ Khu 4: Khu vực từ cầu Tuần Quán (bên hữu ngạn sông Hồng) đến điểm giao cắt với quốc lộ 32C mới).

- Yêu cầu về thiết kế đô thị.

Các công trình công cộng, dịch vụ thương mại, nhà ở về mật độ xây dựng, khoảng lùi công trình, màu sắc ngôn ngữ kiến trúc, các mặt cắt ngang mở rộng từ phía trục đường chính phải tuân thủ theo đúng quy chuẩn xây dựng hiện hành.

9. Thành phần hồ sơ:

Thành phần hồ sơ như hồ sơ do Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Yên Bái lập tháng 8/2015 (kèm theo), được Sở Xây dựng thẩm định, trình duyệt theo đúng quy định tại Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11/8/2010 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị.

Điều 2. UBND thành phố Yên Bái phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan có trách nhiệm:

- Tổ chức công bố công khai đồ án Quy hoạch phân khu tuyến đường hai bên cầu Tuần Quán để các tổ chức, nhân dân biết, tham gia kiểm tra và thực hiện quy hoạch;

- Xây dựng quy định về quản lý và thiết kế đô thị theo quy hoạch được phê duyệt làm cơ sở để quản lý đất đai, cấp phép xây dựng và phát triển đô thị;

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng liên quan đề xuất các giải pháp quản lý, triển khai thực hiện quy hoạch; tập trung huy động nguồn lực đầu tư để thực hiện các dự án theo quy hoạch được duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3QĐ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử;
- Chánh, PVP.UBND tỉnh (TH., TNMT);
- Lưu: VT. XD, TNMT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



*Phạm Thị Thanh Trà